TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 122/2022/QĐST-HNGĐ	*Đầm Dơi, ngày 14 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 119/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp P H, xã N C, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

2. Anh Nguyễn Thanh T sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp L Đ, xã T G, huyện N C, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thanh T chung sống với nhau năm 2013, hôn nhân tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N C, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng qua nhiều năm chung sống thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, gia đình hai bên hòa giải hàn gắn nhưng không thành. Hiện tại anh chị nhận thấy tình trạng hôn nhân trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn giữa các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật nên được công nhận.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Đăng K, sinh ngày 19/4/2014. Khi ly hôn, chị T và anh T thỏa thuận giao Đăng K cho anh T nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng không đặt ra.

Xét thấy, việc thỏa thuận nuôi con của các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật nên được công nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị T và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về các vấn đề khác: Chị T và anh T xác định không có.

[5] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Trang và anh Tú mỗi người phải chịu 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao Nguyễn Đăng K, sinh ngày 19/4/2014 cho anh Nguyễn Thanh T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Nguyễn Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thanh T mỗi người phải chịu là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị T đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai số 0012701 ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D và số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh T đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai số 0012702 ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D; chị T và anh T đã nộp đủ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D;
- UBND xã Ngọc Chánh, huyện Đ D;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Hồ Ngọc Yến